

Số: **84** /GP-UBND

Quảng Ngãi, ngày **27** tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số: <u>11349</u> Ngày: <u>28/12/16</u> Chuyên:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 59/2014/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất của Hộ dân Lê Hoà Hiệp ký ngày 01/7/2016 và hồ sơ kèm theo; Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại văn bản số 4559/DHS-STNMT ngày 22/12/2016 thẩm định hồ sơ Báo cáo kết quả thi công giếng khoan khai thác nước dưới đất của Hộ dân Lê Hoà Hiệp tại Khu dân cư số 2, thôn Đông, xã An Hải, huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi và Công văn số 4560/STNMT-TNN ngày 22/12/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Hộ dân Lê Hoà Hiệp, địa chỉ: Khu dân cư số 2, thôn Đông, xã An Hải, huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi được khai thác, sử dụng nước dưới đất với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Cung cấp nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất.

2. Vị trí công trình khai thác nước dưới đất: Tại Khu dân cư số 2, thôn Đông, xã An Hải, huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Tầng chứa nước khai thác: Tầng chứa nước khe nứt (Bq).

4. Tổng số giếng khai thác: 01 giếng khoan GK1.
 5. Tổng lượng nước khai thác: 30m³/ngày đêm với thời gian khai thác 04 giờ/ngày đêm.
 6. Thời hạn của giấy phép là 05 năm.
- Vị trí toạ độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu	Tọa độ (VN2000, kinh tuyến trục 108 độ, múi chiếu 3 độ)		Lưu lượng (m ³ /ngày đêm)	Chế độ khai thác (giờ/ngày đêm)	Chiều sâu đoạn thu nước (m)		Chiều sâu mực nước tĩnh (m)	Chiều sâu mực nước động lớn nhất cho phép (m)	Tầng chứa nước khai thác
	X (m)	Y (m)			Từ	Đến			
GK1	1700.987	620.909	30	4	18,0	38,0	15,5	2,4	B _q

Điều 2. Các yêu cầu cụ thể đối với Hộ dân Lê Hoà Hiệp:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản;
2. Thực hiện việc quan trắc mực nước, lưu lượng, chất lượng nước trong quá trình khai thác theo quy định;
3. Thực hiện việc bảo vệ nguồn nước đúng theo Quyết định số 15/2008/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành quy định bảo vệ tài nguyên nước dưới đất;
4. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác theo quy định (phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước không nhỏ hơn 20 m tính từ miệng giếng);
5. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực cấp nước theo quy định;
6. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2, Điều 43 của Luật Tài nguyên nước;
7. Hằng năm (trước ngày 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác; các kết quả quan trắc theo quy định tại Khoản 2 Điều này;
8. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi, UBND huyện Lý Sơn và các cơ quan, đơn vị có chức năng liên quan.

Điều 3. Hộ dân Lê Hoà Hiệp được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1, Điều 43 của Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

1. Chủ trì, phối hợp với UBND huyện Lý Sơn định kỳ và đột xuất thực hiện việc giám sát quá trình thực hiện nội dung Điều 1 và Điều 2 Giấy phép này của Hộ dân Lê Hoà Hiệp. Trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý nghiêm theo quy định.

2. Thực hiện việc tính, thu tiền cấp quyền khai thác nước dưới đất sau khi có hướng dẫn của Bộ ngành Trung ương.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Hộ dân Lê Hoà Hiệp còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND huyện Lý Sơn; Chủ tịch UBND xã An Hải; Hộ dân Lê Hoà Hiệp và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Giấy phép này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- CT, PCT(KTN) UBND tỉnh;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- VPUB: PCVP(NL), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(TV459).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
HÓ CHỦ TỊCH



Đặng Văn Minh